TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông VU Huy Vượng.

2. Ông Triệu Phúc Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông LU Văn Đoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn Đ**, tên gọi khác: không, sinh năm 1986 tại huyện X, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn C (đã chết) và con bà: Hoàng Thị T - sinh năm 1957; vợ: Vàng Ngọc T – sinh năm: 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

- Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Uỷ viên ban thường vụ Đảng uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Phó Chủ tịch UBND xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên nhiệm kỳ 2021 – 2026; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, ngày 03/3/2023, Triệu Văn Đ bị khai trừ khỏi Đảng và bị khởi tố.

Bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 03/3/2023 tại thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lường Văn U, sinh năm 1979, trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Lường Văn S, sinh năm 1974, trú tại bản N, xã N,

huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/5/2021, Uỷ ban Kiểm tra Huyện ủy Tân Uyên, tỉnh Lai Châu ra quyết định số 25-QĐ/UBKTHU về việc giám sát đối với xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Thành phần gồm có 05 đồng chí *(đồng chí Phạm Hùng C là trưởng Đoàn, đồng chí Nguyễn Văn M là phó Đoàn, và 03 đồng chí thành viên)*. Nội dung giám sát về lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện chU trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các công trình xây dựng thuộc các nguồn vốn đối với Đảng uỷ và đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã Nậm Sỏ. Thời gian giám sát từ 01/01/2019 đến 30/4/2021, thời điểm giám sát tháng 5, tháng 6 năm 2021. Ngày 25/5/2021, Đoàn giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ Tân Uyên tiến hành giám sát theo đúng kế hoạch đã ban hành. Chiều cùng ngày, tại sân cầu lông của UBND xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, Triệu Văn Đ sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố 7, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, hiện đang là Uỷ viên ban thường vụ Đảng uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Phó Chủ tịch UBND xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên nhiệm kỳ 2021 - 2026 gặp ông Lường Văn U, sinh năm 1979, trú tại bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu *(hiện đang là viên chức của Trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp huyện Tân Uyên; nguyên là Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên)*. Do cá nhân Đ đang khó khăn về kinh tế nên Đ đã nảy sinh ý định đưa ra thông tin gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh U. Đ đã nói dối với anh U là phải đưa cho Đ 10.000.000 đồng cùng một số lãnh đạo của xã nữa góp tiền để làm quà cho đoàn giám sát nhưng anh U nói đã chuyển công tác không liên quan nữa nên không đồng ý đưa tiền cho Đ. Đến ngày 11/6/2021, Đoàn giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát tại Đảng ủy xã Nậm Sỏ. Biết được kết quả dự thảo kết luận sơ bộ của Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ Tân Uyên chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên Lường Văn U, Triệu Văn Đ nhưng chưa thấy U đưa tiền nên đến ngày 17/6/2021, Đ đã dùng Đ thoại di động *(chiếc Đ thoại này đã cũ hỏng Đ đã vứt bỏ nên không nhớ đặc điểm)* tiếp tục gọi cho U qua số Đ thoại *(0973023385, 0946093308, Đ không nhớ dùng số nào)* vào số Đ thoại 0967197959 để thúc giục và nói dối U là anh Thanh *(quyền chủ tịch xã Nậm Sỏ)* bảo phải đưa tiền và đưa ngay trong tối cùng ngày, không nộp là không được. Tại thời điểm này, U mặc dù không được biết nội dung có dấu hiệu vi phạm của bản thân nêu trong dự thảo kết luận của đoàn giám sát nhưng thấy Đ thúc giục nhiều lần và tin tưởng rằng có sự chỉ đạo của lãnh đạo và ai cũng nộp tiền hết rồi nên U mới nhất trí và đưa tiền cho Đ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Do U không ở nhà nên U gọi Đ thoại cho anh trai

tên là Lường Văn S, sinh năm 1974, trú cùng bản *(Chủ tịch UBMTTQVN xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên)* đòi số tiền 10.000.000 đồng mà S đã vay của U trước đó để đưa cho Đ nhưng không nói mục đích đưa tiền cho Đ để làm gì, S đồng ý. Sau đó, S đi vay được 7.000.000 đồng rồi mang lên phòng làm việc của Đ đưa cho Đ số tiền 7.000.000 đồng, Đ nhận tiền rồi anh S ra về, khi S đưa tiền cho Đ không có biết, chứng kiến. Số tiền chiếm đoạt được của U, Đ đã tiêu sài cá nhân hết. Sau đó một thời gian U có gọi Đ và gặp riêng trực tiếp nhiều lần để hỏi Đ về việc đã đưa số tiền của U đưa cho ai rồi, để che giấu việc Đ đã sử dụng hết số tiền Đ đưa vào mục đích tiêu sài cá nhân nên Đ tiếp tục nói dối U là Đ và đồng chí Chu Văn Thanh đã đến nhà riêng của đồng chí trong đoàn giám sát để đưa tiền làm quà.

Đối với Lường Văn U tin tưởng rằng Triệu Văn Đ đã đưa số tiền trên cho Đoàn giám sát nên cho rằng đoàn giám sát đã lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản trái phép số tiền 7.000.000 đồng của U nên ngày 20/7/2022, Lường Văn U đã làm đơn tố cáo ông Phạm Hùng Cường, Nguyễn Văn Minh cùng các thành viên đoàn giám sát lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản trái phép gửi Ban Thường vụ tỉnh uỷ Lai Châu, Uỷ ban Kiểm tra tỉnh uỷ Lai Châu giải quyết. Đến ngày 01/8/2022, Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ Lai Châu ban hành công văn số 534-CV/UBKTTU về việc chuyển đơn của ông Lường Văn U đến Ban Thường vụ Huyện uỷ Tân Uyên xem xét, giải quyết.

Đến ngày 12/01/2023, Huyện ủy Tân Uyên ban hành công văn số 1107-CV/HU về việc kiến nghị khởi tố đối với Triệu Văn Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định.

* Vật chứng của vụ án gồm:

Vật chứng do Huyện ủy Tân Uyên giao nộp kèm theo kiến nghị khởi tố gồm 60 bút lục là tài liệu liên quan đến cuộc giám sát, kiểm tra, đơn tố cáo và các tài liệu liên quan và 01 USB màu bạc nhãn hiệu Kingston dung lượng 08GB bên trong có chứa 01 file ghi âm được sao lại có độ dài 02 phút 45 giây ghi lại cuộc nói chuyện giữa Lường Văn U và Triệu Văn Đ được lưu trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng do ông Chu Văn Thanh giao nộp: 01 tờ giấy A4 được in từ ảnh chụp màn hình Đ thoại của ông Thanh thể hiện việc Lường Văn U nhắn tin cho ông Chu Văn Thanh vào ngày 26/5/2021 và ngày 23/6/2021 được lưu trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng do Triệu Văn Đ giao nộp: Số tiền 7.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho Lường Văn U.

Vật chứng do Lường Văn U giao nộp: 01 Đ thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 4, màn hình cảm ứng màu đen, Đ thoại không lắp sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại bản kết luận số 2395/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận về nội dung ghi âm do Lường Văn U giao nộp: *"- Nội dung ghi trong tập tin "ghi tiêu chuẩn 1.mp3", bị cắt tại thời điểm 00 phút 51 giây. Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tập tin âm thanh còn lại trong mẫu gửi giám định; - Không đủ cơ sở để nhận định có tiếng nói của Triệu Văn Đ, Lường Văn U trong mẫu cần giám định do phổ tiếng nói của những người tham gia hội thoại trong các tập tin âm thanh mẫu cần giám định có chất lượng kém".*

Bản Cáo trạng số 61/CT -VKS - TU, ngày 23/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Triệu Văn Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s, b, i, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định..

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lường Văn U đã nhận lại số tiền bị cáo Triệu Văn Đ lừa đảo chiếm đoạt và không đề nghị gì thêm nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo Triệu Văn Đ đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị hại anh Lường Văn U khai đã nhận lại tiền và không yêu cầu về bồi thường dân sự, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 17/6/2021, tại trụ sở xã Nậm Sỏ thuộc địa phận bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Triệu Văn Đ bằng thủ đoạn gian dối đã đưa ra nhiều thông tin không đúng sự thật *(là có đoàn giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ Tân Uyên vào làm việc về chU trình xây dựng nông thôn mới thuộc các nguồn vốn đối với xã Nậm Sỏ nên Đ nói dối U là có lãnh đạo chỉ đạo U và một số lãnh đạo xã phải nộp tiền ngay cho Đ để làm quà cho đoàn giám sát)* để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng của anh Lường Văn U rồi chi tiêu cá nhân hết.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện trả lại cho bị hại toàn bộ số tiền 7.000.000 đồng đã chiếm đoạt; trong quá trình công tác bị cáo đã có nhiều thành tích xuất sắc và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng bằng khen, gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, i, b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có địa chỉ

nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo đều chấp hành tốt chủ trU pháp luật của Nhà nước nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cần chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phU nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng

- Đối với vật chứng do bị cáo Triệu Văn Đ giao nộp: Số tiền 7.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho ông Lường Văn U. Ngày 26/6/2023, Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả số tiền 7.000.000 đồng cho anh Lường Văn U là đúng quy định. Bị hại anh Lường Văn U đã nhận lại số tiền 7.000.000 đồng và không đề nghị bị cáo Triệu Văn Đ phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Vật chứng do Huyện ủy Tân Uyên giao nộp kèm theo kiến nghị khởi tố gồm 60 bút lục là tài liệu liên quan đến cuộc giám sát, kiểm tra, đơn tố cáo và các tài liệu liên quan và 01 USB màu bạc nhãn hiệu Kingston dung lượng 08GB bên trong có chứa 01 file ghi âm được sao lại có độ dài 02 phút 45 giây ghi lại cuộc nói chuyện giữa Lường Văn U và Triệu Văn Đ và vật chứng do ông Chu Văn Thanh giao nộp: 01 tờ giấy A4 được in từ ảnh chụp màn hình Đ thoại của ông Thanh thể hiện việc Lường Văn U nhắn tin cho ông Chu Văn Thanh vào ngày 26/5/2021 và ngày 23/6/2021 là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần phải lưu hồ sơ vụ án.

- Vật chứng do Lường Văn U giao nộp: 01 Đ thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 4, màn hình cảm ứng màu đen, Đ thoại không lắp sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Ngày 26/6/2023, Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 01 Đ thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 4, màn hình cảm ứng màu đen cho ông Lường Văn U là đúng quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Các đối tượng, hành vi liên quan đến vụ án:

Trong vụ án này, Lường Văn S là người đưa tiền cho Triệu Văn Đ. Quá trình điều tra xác định, S không biết mục đích U nhờ đưa tiền cho Đ để làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với việc Triệu Văn Đ đưa ra nhiều thông tin gian dối không đúng sự thật có dấu hiệu *"Vu khống"* các cá nhân đoàn giám sát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Tân Uyên *"nhận tiền trái quy định",* sự việc trên đã gây ảnh hưởng đến uy tín của các cá nhân trong đoàn giám sát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Tân Uyên. Quá trình điều tra xác định Đ khi đưa ra các thông tin gian dối nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của ông U, ngoài ra không có mục đích gì khác. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đ về hành vi trên, là có căn cứ.

Đối với Chu Văn Thanh quá trình điều tra xác định ông Thanh không chỉ đạo bất cứ ai làm quà cho Đoàn giám sát. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Chu Văn Thanh là có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định, Triệu Văn Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của U với danh nghĩa cá nhân chứ không lợi dụng chức vụ, quyền hạn của bản thân và không lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức mà Đ đang công tác. Do đó, hành vi của Triệu Văn Đ không cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đối với nội dung ông Lường Văn U nộp tiền cho Đ theo yêu cầu của Đ. Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm U đưa tiền cho Đ thì U không hề biết nội dung có dấu hiệu vi phạm của bản thân mà chỉ tin rằng có sự chỉ đạo của lãnh đạo và ai cũng phải nộp tiền nên mới đưa tiền cho Đ. Giữa Đ và U không có sự thoả thuận cụ thể nào là sẽ đưa tiền cho ai, mục đích để làm gì. Những thông tin Đ đưa ra chỉ là thủ đoạn gian dối với mục đích chiếm đoạt tiền của U để tiêu sài cá nhân. Do đó, hành vi trên của ông U và Đ không đủ yếu tố cấu thành tội *"Đưa hối lộ"* theo quy định tại điều 364 Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s, i, b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Văn Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Triệu Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Triệu Văn Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Triệu Văn Đ.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Triệu Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh